

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIMESGROUP
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN TIMESGROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TIMESGROUP GROUP JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TIMESGROUP - GR., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108003895

3. Ngày thành lập: 27/09/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, ngõ 4, phố Đồng Me, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02422637666

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; - Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí;	6329
2.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm.	6209
3.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
5.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4513

6.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
7.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
8.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620
9.	Bán buôn thực phẩm	4632
10.	Bốc xếp hàng hóa	5224
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
13.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
16.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
17.	Xây dựng nhà các loại	4100
18.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
19.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ đánh giày, khâu vá, giúp việc gia đình; - Dịch vụ chăm sóc, huấn luyện động vật cảnh;	9639
22.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
23.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
24.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
25.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010

26.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
27.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động phiên dịch; - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác;	7490
28.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm theo quy định tại Điều 2 Nghị định 196/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 quy định về thành lập và hoạt động của Trung tâm giới thiệu việc làm	7810
29.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
30.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
31.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
32.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
33.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (khoản 1, khoản 2 Điều 28 Luật thương mại 2005)	8299
35.	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
36.	Đào tạo cao đẳng	8541
37.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
38.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
39.	Cho thuê xe có động cơ	7710
40.	Đại lý du lịch	7911(Chính)
41.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
42.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130

43.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý; môi giới thương mại (Điều 150 Luật thương mại 2005)	4610
44.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
45.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
46.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
47.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
48.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
49.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm	5590
50.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
51.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
52.	Cổng thông tin	6312
53.	Quảng cáo	7310
54.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
55.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động ..; - Bán trực tiếp nhiên liệu (dầu đốt, gỗ nhiên liệu), giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng; - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng).	4799
56.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
57.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
58.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663

59.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
60.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)	7730
61.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa (Điều 44,45 Luật du lịch 2005) Kinh doanh lữ hành quốc tế (Điều 46,47 Luật du lịch 2005)	7912
62.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
63.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
64.	Giáo dục mầm non	8510
65.	Giáo dục tiểu học	8520
66.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
67.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN BẰNG	Thôn Lương Nỗ, Xã Tiên Dương, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	240.000	2.400.000.000	80,000	030083000095	
			Tổng số	240.000	2.400.000.000	80,000		
2	ĐI THỊ THƯƠNG	Khu dân cư Chùa Vân, Phường Chí Minh, Thị xã Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	142769252	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		

3	ĐỒNG THỂ HIỆU	Thôn Khê Khẩu, Xã Văn Đức, Thị xã Chí Linh, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	10,000	142763020	
			Tổng số	30.000	300.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN BẰNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 29/03/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 030083000095

Ngày cấp: 30/05/2014

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Lương Nỗ, Xã Tiên Dương, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 29, ngõ 165 Dương Quảng Hàm, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội